

BIẾN ĐỔI KHÔNG GIAN VĂN HÓA CỦA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH SAU SÁP NHẬP VỚI BÌNH DƯƠNG VÀ BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Mai Thị Bích Phương
Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh
NCS. Mai Văn Bằng
Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh

Tóm tắt: Bài viết phân tích sự biến đổi không gian văn hóa của thành phố Hồ Chí Minh sau sáp nhập với Bình Dương và Bà Rịa – Vũng Tàu, qua đó hình thành một không gian văn hóa – đô thị mở rộng và đa bản sắc. Trên cơ sở nhận diện ba miền giá trị đặc trưng, từ đó chỉ ra các thay đổi về lối sống, thiết chế văn hóa và bản sắc cộng đồng, đồng thời làm rõ mức độ giao thoa và chuyển hóa văn hóa giữa các vùng. Từ những phân tích đó, đề xuất định hướng quản trị và phát triển văn hóa phù hợp nhằm đảm bảo hài hòa giữa hội nhập và bảo tồn, góp phần định hình mô hình phát triển văn hóa – đô thị bền vững cho vùng Đông Nam Bộ.

Từ khóa: Thành phố Hồ Chí Minh; biến đổi văn hóa; đô thị mở rộng.

TRANSFORMATION OF HO CHI MINH CITY'S CULTURAL SPACE AFTER MERGING WITH BINH DUONG PROVINCE AND BA RIA - VUNG TAU PROVINCE

Abstract: The article analyzes the transformation of Ho Chi Minh City's cultural space after the merger with Binh Duong and Ba Ria - Vung Tau, thereby forming an expanded and multi-identity cultural - urban space. Based on the identification of three typical value regions, it points out changes in lifestyle, cultural institutions and community identity, and at the same time clarifies the level of cultural exchange and transformation between regions. From these analyses, propose appropriate cultural management and development orientations to ensure harmony between integration and preservation, contributing to shaping a sustainable cultural-urban development model for the Southeast region.

Keywords: Ho Chi Minh City; cultural transformation; urban expansion.

Nhận bài: 20/10/2025

Phản biện: 18/10/2025

Duyệt đăng: 23/10/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Đông Nam Bộ hiện là vùng kinh tế – xã hội phát triển năng động nhất cả nước, nơi diễn ra quá trình đô thị hóa mạnh mẽ, mở rộng không gian phát triển và tăng cường liên kết vùng. Trong bối cảnh đó, việc sáp nhập thành phố Hồ Chí Minh với Bình Dương và Bà Rịa – Vũng Tàu không chỉ mang ý nghĩa về tổ chức lãnh thổ mà còn tạo tiền đề hình thành một cấu trúc văn hóa – đô thị hoàn toàn mới. Không gian mới là sự kết hợp của ba miền giá trị đặc trưng: bản sắc đô thị trẻ, năng động và đa văn hóa của thành phố Hồ Chí Minh; văn hóa công nghiệp – dịch vụ và nếp sống công nhân cùng nếp sống nông thôn đặc thù ở Bình Dương; và bản sắc biển, văn hóa cảng cùng hoạt động du lịch – dịch vụ của Bà Rịa – Vũng Tàu.

Sự hợp nhất không gian văn hóa mở ra cơ hội lớn cho phát triển bền vững, sáng tạo và hội nhập, nhưng đồng thời đặt ra thách thức trong quản trị văn hóa, gìn giữ bản sắc và hòa hợp lối sống giữa các cộng đồng khác biệt. Những biến đổi về thiết chế văn hóa, quan hệ xã hội, mô hình cư trú, hành vi tiêu dùng và hệ giá trị đều diễn ra nhanh chóng, đòi hỏi nhận diện và phân tích kịp thời. Vì vậy, nghiên cứu về biến đổi không gian văn hóa sau sáp nhập là cần thiết để hiểu đúng quy luật vận

động của văn hóa đô thị mở rộng và đề xuất định hướng quản trị phù hợp. Bài viết tập trung làm rõ đặc trưng của không gian văn hóa mới, nhận diện các biểu hiện biến đổi và đề xuất hài hòa giữa hội nhập – đa dạng – bảo tồn nhằm phát triển bền vững vùng Đông Nam Bộ trong giai đoạn mới.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

“Không gian văn hóa” được hiểu là tổng thể các giá trị, hoạt động, thiết chế và biểu tượng văn hóa tồn tại trong một phạm vi địa lý nhất định, phản ánh đời sống tinh thần, lối sống và bản sắc của cộng đồng cư dân. Không gian văn hóa không chỉ bao gồm các yếu tố vật thể như kiến trúc, công trình văn hóa, cảnh quan mà còn bao gồm các yếu tố phi vật thể như lễ hội, truyền thống, ngôn ngữ, tập quán, lối sống và mạng lưới quan hệ xã hội. Khi một đô thị mở rộng ranh giới, hình thành không gian đô thị liên vùng, khái niệm được mở rộng thành “không gian văn hóa đô thị mở rộng”. Đây là một không gian đa dạng, nơi các giá trị văn hóa của đô thị trung tâm, các vùng phụ cận và các vùng có bản sắc riêng biệt tương tác, giao thoa và hòa trộn. Không gian văn hóa đô thị mở rộng phản ánh cả sự đồng nhất và khác biệt giữa các cộng đồng cư dân, đồng thời là nền tảng để định hướng phát triển văn hóa bền vững trong đô thị hóa.

Không gian văn hóa đô thị mở rộng mang những đặc điểm nổi bật phản ánh tính chất đa dạng và phức hợp của đô thị hiện đại. Trước hết, tính đa trung tâm trở nên rõ nét, khi các giá trị văn hóa không còn tập trung chỉ ở trung tâm thành phố truyền thống mà trải dài ra các vùng đô thị vệ tinh, vùng công nghiệp và vùng biên. Mỗi trung tâm giữ những đặc trưng văn hóa riêng, đồng thời có sự kết nối và tương tác với các trung tâm khác, tạo nên một mạng lưới không gian văn hóa liên vùng vừa thống nhất, vừa đa dạng. Bên cạnh đó, tính đa tầng của không gian văn hóa cũng được khẳng định, khi không gian văn hóa mở rộng bao gồm nhiều tầng mức: từ văn hóa truyền thống, văn hóa đô thị hiện đại, đến văn hóa công nghiệp – dịch vụ và văn hóa giao thoa. Các tầng văn hóa tương tác và bổ sung lẫn nhau, vừa duy trì giá trị bản sắc, vừa thúc đẩy sự phát triển năng động, đáp ứng nhu cầu đa dạng của cộng đồng cư dân. Thêm vào đó, tính đa bản sắc là đặc trưng quan trọng, khi các cộng đồng cư dân mang theo lịch sử, nghề nghiệp, tập quán, tín ngưỡng và lối sống riêng biệt. Sự giao thoa giữa các bản sắc không chỉ tạo ra những giá trị văn hóa mới, mà còn góp phần hình thành bản sắc chung cho không gian đô thị mở rộng, vừa giữ được đặc trưng vùng, vừa hội nhập hài hòa vào tổng thể đô thị. Như vậy, đặc điểm đa trung tâm, đa tầng và đa bản sắc là những yếu tố cơ bản phản ánh bản chất phức hợp và năng động của không gian văn hóa đô thị mở rộng, đồng thời cũng đặt ra yêu cầu mới về quản trị và phát triển văn hóa khi mở rộng địa giới hành chính.

Quản trị văn hóa trong không gian đô thị mở rộng, đặc biệt khi bao gồm nhiều vùng có bản sắc khác nhau, đòi hỏi một cách tiếp cận liên kết, toàn diện và bền vững. Trước hết, các thiết chế văn hóa, hoạt động văn hóa và chính sách quản lý cần được kết nối thành một mạng lưới liên vùng, đảm bảo sự thống nhất trong phát triển và đồng bộ về bản sắc văn hóa. Sự liên kết không chỉ giúp khai thác hiệu quả các giá trị văn hóa truyền thống mà còn tạo điều kiện thuận lợi cho sự giao thoa, hợp nhất các giá trị mới. Đồng thời, quản trị văn hóa phải cân bằng giữa bảo tồn và phát triển. Trong quá trình đô thị hóa, việc gìn giữ các giá trị văn hóa truyền thống đặc trưng của từng vùng là điều cần thiết để duy trì bản sắc địa phương. Song song đó, cần thúc đẩy sáng tạo và đổi mới các giá trị văn hóa mới, nhằm đáp ứng nhu cầu đa dạng và hiện đại hóa của cư dân, đồng thời tăng sức hấp dẫn của không gian đô thị mở rộng. Một yếu tố quan trọng khác là hòa hợp và dung hợp văn hóa. Khi các

không gian văn hóa mang bản sắc riêng biệt giao thoa, việc quản trị cần tạo cơ chế dung hòa lợi ích, tránh xung đột và khuyến khích sự đồng tồn, bổ sung lẫn nhau giữa các giá trị văn hóa. Điều này không chỉ góp phần xây dựng không gian văn hóa hài hòa, mà còn củng cố tính đa dạng và sự phong phú về bản sắc vùng. Cuối cùng, quản trị văn hóa trong không gian đa vùng phải hướng đến phát triển bền vững, cả về vật chất lẫn tinh thần. Sự bền vững này đảm bảo không gian văn hóa không chỉ phát triển ổn định, giàu bản sắc mà còn có khả năng thích ứng với những biến đổi xã hội – kinh tế, đồng thời đóng góp vào sự phát triển tổng thể của đô thị mở rộng và vùng liên kết.

Đặc trưng văn hóa của ba không gian – Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Bình Dương và tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cũng cần được phân tích để thấy rõ sự tương tác và biến đổi khi đô thị mở rộng. Thành phố Hồ Chí Minh là trung tâm kinh tế – văn hóa hàng đầu cả nước, nổi bật với bản sắc đa văn hóa và nhịp sống năng động, quy tụ cộng đồng cư dân đa dạng gồm người Kinh, Hoa, Khmer, Chăm cùng lượng lớn dân nhập cư, tạo nên không gian văn hóa phong phú và liên tục biến đổi. Khả năng hội nhập quốc tế mạnh mẽ giúp thành phố phát triển đồng thời các giá trị truyền thống và các loại hình văn hóa – nghệ thuật hiện đại, như bảo tàng, lễ hội, trung tâm sáng tạo. Không gian văn hóa của thành phố mang tính đa tầng, nơi truyền thống – công nghiệp – hiện đại giao thoa, tạo nên một đô thị giàu bản sắc nhưng luôn mở, linh hoạt và sáng tạo.

Tỉnh Bình Dương là một trong những tỉnh công nghiệp hóa và đô thị hóa nhanh nhất Đông Nam Bộ, nơi sự phát triển mạnh mẽ của các khu công nghiệp, dịch vụ và đô thị mới tạo nên một không gian văn hóa giao thoa giữa truyền thống và hiện đại. Tỉnh vẫn gìn giữ nhiều giá trị văn hóa truyền thống thông qua các làng nghề tiêu biểu như gốm sứ Lái Thiêu, gốm Chánh Nghĩa và sơn mài Tương Bình Hiệp. Đồng thời, lớp cư dân công nghiệp, lao động nhập cư và cư dân đô thị mới hình thành phong cách sống công nghiệp – dịch vụ hiện đại, tác động đến mô hình cư trú, lối sống và các thiết chế văn hóa. Không gian văn hóa Bình Dương mang tính đa tầng, vừa hiện đại, năng động, vừa giàu bản sắc địa phương và truyền thống, đóng vai trò quan trọng trong liên kết văn hóa – đô thị với Thành phố Hồ Chí Minh và Bà Rịa – Vũng Tàu, đồng thời góp phần làm phong phú diện mạo văn hóa vùng Đông Nam Bộ, tạo nền tảng cho sự hội nhập và phát triển bền vững.

Trong khi đó, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu là tỉnh trọng điểm về kinh tế biển và du lịch của Đông Nam Bộ, nơi hằng năm đón hàng chục triệu lượt khách du lịch, tạo nguồn thu lớn từ dịch vụ biển và khẳng định tiềm năng văn hóa – kinh tế ven biển đặc trưng. Không gian văn hóa của tỉnh được hình thành từ tín ngưỡng biển, lễ hội dân gian và đời sống ngư dân, kết hợp với các giá trị hiện đại của du lịch, dịch vụ và đô thị hóa ven biển. Sự giao thoa giữa cộng đồng cư dân địa phương và dòng khách du lịch thường xuyên tạo nên một không gian văn hóa mở, năng động và đa dạng, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho sự tương tác văn hóa với Thành phố Hồ Chí Minh sau sáp nhập.

Ba không gian văn hóa đặc trưng chỉ thực sự gắn kết và tác động lẫn nhau khi được kết nối bằng hệ thống hạ tầng liên vùng. Việc phát triển các tuyến cao tốc, đường vành đai, cảng biển, sân bay và hạ tầng công nghiệp – logistics rút ngắn khoảng cách giữa ba địa phương, thúc đẩy mạnh mẽ dòng di chuyển dân cư, lao động và du khách. Nhờ đó, lối sống đô thị đa văn hóa của Thành phố Hồ Chí Minh, văn hóa công nghiệp – làng nghề của Bình Dương và văn hóa biển – du lịch của Bà Rịa – Vũng Tàu có điều kiện giao thoa, tương tác và lan tỏa nhanh hơn và sâu hơn. Hạ tầng liên vùng vì vậy đóng vai trò như “chất xúc tác”, thúc đẩy quá trình hòa trộn và chuyển hóa văn hóa, tạo tiền đề hình thành không gian văn hóa đô thị mở rộng của vùng Đông Nam Bộ sau sáp nhập.

Quá trình biến đổi không gian văn hóa khi sáp nhập được thúc đẩy bởi nhiều động lực quan trọng. Trước hết, di cư và đô thị hóa diễn ra mạnh mẽ, dòng người từ các tỉnh và khu vực nông thôn di chuyển tới các trung tâm đô thị, khu công nghiệp và khu dịch vụ ven biển, cùng với việc mở rộng các đô thị vệ tinh, dẫn đến tăng mật độ dân cư, đa dạng hóa cơ cấu xã hội và giao thoa văn hóa giữa cư dân đô thị và nông thôn. Tiếp theo, công nghiệp hóa và phát triển dịch vụ cũng là những động lực then chốt. Ở Bình Dương, các khu công nghiệp, dịch vụ và đô thị mới thúc đẩy hình thành lớp văn hóa công nghiệp – dịch vụ năng động, hiện đại; tại Bà Rịa – Vũng Tàu, phát triển du lịch biển và dịch vụ gắn với thương mại, lễ hội và đời sống ngư dân tạo nên không gian văn hóa biển đan xen với các giá trị đô thị hiện đại. Đồng thời, giao thoa lối sống giữa ba vùng – đô thị hiện đại và năng động của Thành phố Hồ Chí Minh, văn hóa công nghiệp và đô thị của Bình Dương, cùng văn hóa biển và du lịch của Bà Rịa – Vũng Tàu – thúc đẩy quá trình học hỏi, trao đổi và hội nhập

văn hóa, tạo ra giá trị văn hóa mới đồng thời giữ lại bản sắc riêng từng vùng.

Những động lực này dẫn đến nhiều biểu hiện cụ thể trong không gian văn hóa khi sáp nhập. Thứ nhất, lối sống đô thị, công nghiệp và văn hóa biển của cư dân Bình Dương và Bà Rịa – Vũng Tàu đã thay đổi khi họ tiếp nhận nhiều thói quen, lối sống và giá trị văn hóa từ Thành phố Hồ Chí Minh. Đồng thời, các tập quán, lễ hội và nghề nghiệp truyền thống được điều chỉnh để phù hợp với môi trường đô thị mở rộng, dẫn đến hình thành những kiểu sống mới, đa dạng và linh hoạt hơn. Thứ hai, các thiết chế văn hóa được chuyển dịch và kết nối giữa các vùng. Các bảo tàng, trung tâm văn hóa, không gian công cộng và lễ hội được mở rộng, tái bố trí và liên kết nhằm phục vụ nhu cầu đa dạng của cư dân và du khách. Thứ ba, các giá trị văn hóa từ từng vùng giao thoa, dẫn đến quá trình lai ghép và hội tụ văn hóa. Sự tương tác giữa truyền thống và hiện đại, giữa bản địa và du lịch – dịch vụ trở nên mạnh mẽ, vừa giữ được đặc trưng văn hóa từng vùng, vừa tạo ra bản sắc chung cho không gian đô thị mở rộng.

Bên cạnh những cơ hội phát triển, quá trình biến đổi không gian văn hóa khi sáp nhập cũng tiềm ẩn nhiều nguy cơ và thách thức đáng chú ý. Trước hết, nguy cơ mất bản sắc địa phương nhỏ, khi các giá trị văn hóa truyền thống của các vùng ven, làng nghề, cộng đồng dân tộc thiểu số có thể bị đồng hóa hoặc mai một. Thứ hai, chênh lệch mức độ hiện đại hóa giữa các vùng, khi Thành phố Hồ Chí Minh phát triển mạnh về đô thị, công nghiệp và dịch vụ, trong khi Bình Dương và Bà Rịa – Vũng Tàu đang trong quá trình hiện đại hóa nhưng với tốc độ khác nhau, tạo ra khoảng cách về cơ sở vật chất, thiết chế văn hóa, năng lực tổ chức và mức độ tiếp nhận các giá trị văn hóa mới. Thứ ba, áp lực thương mại hóa văn hóa biển và di sản, khi nhu cầu phục vụ du lịch và dịch vụ biển ngày càng cao, dễ dẫn đến biến dạng các giá trị văn hóa truyền thống và tín ngưỡng biển, ưu tiên yếu tố giải trí hoặc lợi ích kinh tế hơn là bảo tồn giá trị văn hóa nguyên bản.

Trên cơ sở đó, định hướng phát triển và quản trị không gian văn hóa vùng mới cần tập trung vào việc xác lập bản sắc chung của không gian văn hóa mới, kết hợp giữa Thành phố Hồ Chí Minh với văn hóa đô thị năng động, sáng tạo; Bình Dương với văn hóa công nghiệp – làng nghề – cộng đồng đô thị năng động; và Bà Rịa – Vũng Tàu với văn hóa biển, du lịch – dịch vụ biển, đảo. Quá trình kết hợp việc bảo tồn các giá trị truyền thống với các yếu tố hiện đại, sáng tạo và dịch vụ, tạo ra hình

ảnh văn hóa liên vùng vừa đa dạng, vừa thống nhất, hòa hợp truyền thống và hiện đại, bản địa và quốc tế. Đồng thời, bản sắc chung sẽ định hướng quản trị văn hóa liên vùng, từ phát triển thiết chế văn hóa, tổ chức lễ hội đến xây dựng không gian công cộng và du lịch văn hóa, giúp cư dân và du khách dễ nhận diện, tham gia, trải nghiệm, đồng thời giữ được bản sắc riêng của từng địa phương trong vùng Đông Nam Bộ.

Việc quy hoạch và quản lý không gian văn hóa liên vùng đòi hỏi quy hoạch tổng thể và quản lý liên vùng chặt chẽ, phân định các khu vực trọng điểm về văn hóa, đô thị, công nghiệp và biển, đồng thời thiết lập các cơ chế phối hợp quản lý giữa các địa phương. Quy hoạch liên vùng cần đảm bảo sự cân bằng giữa phát triển hiện đại và bảo tồn văn hóa truyền thống, đồng thời tạo điều kiện cho tương tác văn hóa giữa các trung tâm đô thị, khu công nghiệp và vùng biển, thúc đẩy hội nhập, sáng tạo và phát triển bền vững.

Các thiết chế văn hóa – bảo tàng, trung tâm nghệ thuật, lễ hội, di tích lịch sử, không gian công cộng – cần được kết nối thành một mạng lưới văn hóa liên vùng, tạo sự tương tác và hỗ trợ lẫn nhau, giúp bảo tồn và phát huy giá trị di sản, tăng cường khả năng tiếp cận văn hóa cho cư dân và du khách, đồng thời tạo cơ hội phát triển các hoạt động văn hóa – du lịch, sự kiện sáng tạo mang tầm vùng.

Cuối cùng, việc phát triển các sản phẩm văn hóa – du lịch – sáng tạo mang tính liên vùng là cách hiệu quả để tạo giá trị kinh tế – xã hội đồng thời bảo tồn văn hóa. Các sản phẩm có thể bao gồm lễ hội liên vùng, tour du lịch kết hợp đô thị – công nghiệp – biển, các sự kiện nghệ thuật – sáng tạo, các sản phẩm thủ công truyền thống được sáng tạo hóa và thương mại hóa bền vững. Sản phẩm văn hóa – du lịch – sáng tạo mang tính liên vùng không chỉ tăng khả năng cạnh tranh, thu hút đầu tư và du khách, mà còn tăng cường bản sắc chung và sự gắn kết giữa các vùng, đồng thời giảm nguy

cơ mất bản sắc địa phương nhỏ và thương mại hóa quá mức các giá trị văn hóa truyền thống.

III. KẾT LUẬN

Nghiên cứu biến đổi không gian văn hóa của thành phố Hồ Chí Minh sau sáp nhập với tỉnh Bình Dương và tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã làm sáng tỏ những đặc điểm và cơ chế vận hành của không gian văn hóa đô thị mở rộng, với tính đa trung tâm, đa tầng và đa bản sắc, đồng thời đề xuất các nguyên tắc quản trị văn hóa liên vùng phù hợp với đặc thù đô thị – công nghiệp – biển. Qua khảo sát thực tiễn, nghiên cứu nhận diện rõ các biến đổi văn hóa cụ thể, bao gồm thay đổi lối sống đô thị, công nghiệp và biển, chuyển dịch và kết nối các thiết chế văn hóa, cũng như sự lai ghép, hội tụ các giá trị truyền thống và hiện đại, hình thành bản sắc văn hóa chung mà vẫn duy trì nét riêng của từng vùng.

Đồng thời, nghiên cứu chỉ ra các thách thức tiềm ẩn như nguy cơ mất bản sắc địa phương, chênh lệch mức độ hiện đại hóa và áp lực thương mại hóa văn hóa – du lịch. Trên cơ sở đó, nghiên cứu đề xuất hướng phát triển và quản trị không gian văn hóa vùng mới, bao gồm việc xác lập bản sắc chung, quy hoạch và quản lý liên vùng, kết nối các thiết chế văn hóa – di sản thành mạng lưới, và phát triển các sản phẩm văn hóa – du lịch – sáng tạo mang tính liên vùng, nhằm tạo nên một không gian văn hóa vừa đa dạng – hội tụ, vừa hiện đại – sáng tạo, đồng thời giàu bản sắc truyền thống, góp phần phát triển bền vững, nâng cao gắn kết xã hội và năng lực cạnh tranh văn hóa – kinh tế của vùng Đông Nam Bộ. Như vậy, biến đổi không gian văn hóa của thành phố Hồ Chí Minh sau sáp nhập với Bình Dương và Bà Rịa – Vũng Tàu không chỉ là quá trình hội nhập và sáng tạo, mà còn là minh chứng sống động cho khả năng duy trì bản sắc địa phương trong một đô thị mở rộng năng động, đa tầng và đa bản sắc, tạo nền tảng vững chắc cho phát triển bền vững của toàn vùng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*. Hà Nội: NXB Chính trị Quốc gia Sự thật.
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (2020). *Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030*. Hà Nội.
- Lê Thanh Sang (chủ biên) (2018). *Văn hóa Đông Nam Bộ – Những vấn đề lý luận và thực tiễn*. Hà Nội: NXB Khoa học Xã hội.
- Nguyễn Chí Trung (2022). *Không gian văn hóa đô thị trong quá trình phát triển vùng Đông Nam Bộ*. Tạp chí Khoa học Xã hội miền Nam, số 4(3), tr. 15–25.
- Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (2025). *Nghị quyết số 202/2025/QH15 về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh*. Hà Nội.